

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 01/6/2023

V/v “tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN – TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Quốc Sửu
2. Ông: Trần Anh Dũng

- *Thư ký phiên toà:* Ông Đặng Xuân Trường – Thẩm tra viên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Tân Yên tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số:79/QĐST-DS, ngày 16/5/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân H, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ. Phố D, TT B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Vân H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hồng H có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 09/7/2015 tại UBND thị trấn B, huyện Việt Yên. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về sinh sống tại thôn Q, thị trấn B, huyện Việt Yên, tình cảm vợ chồng thời gian đầu chung sống hòa thuận hạnh phúc. Đến tháng 10, năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm, trong làm ăn, sinh sống không hoà hợp, dẫn đến vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, chị đã làm đơn ra Toà án ly hôn, nhưng được gia đình hoà giải chị đã rút đơn xong H H vẫn không thay đổi. vợ chồng vẫn luôn xảy ra mâu thuẫn. Tháng 12/2021 vợ chồng chị chính thức ly thân không ai quan tâm tới ai từ đó đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được chị xin ly

hôn anh H H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 18/4/2015. Hiện con chung khoẻ mạnh phát triển bình thường. con chung đang ở với chị. Nay ly hôn, chị xin được nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu gì quyết.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng ca tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Vợ chồng chị tự thoả thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Toà án thụ lý giải quyết vụ kiện anh H là bị đơn đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H không có mặt để làm việc với Toà án về những vấn đề liên quan đến vụ án. Tại phiên toà anh Nguyễn Hồng H vắng mặt không có lý do.

Qua xác minh tại địa phương cũng như gia đình anh H cho biết, anh H đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã S, huyện Tân Yên, nhưng anh H thường xuyên đi làm ăn vắng mặt tại địa phương, thỉnh thoảng về nhà ông Nguyễn Văn K là bố đẻ anh H cho biết. Vợ chồng anh H sau khi kết hôn năm 2015, thì không về chung sống ở nhà ông mà anh H, chị Vân H lúc thì ở Việt Yên, khi thì đi Hà Nội làm ăn, còn cụ thể đi làm ở đâu ông không rõ, vợ chồng anh H, chị Vân H chung sống với nhau đến khoảng cuối năm 2021 thì mâu thuẫn, chị Vân H có về gia đình nhà ông nói chuyện, ông có khuyên bảo nhưng cả hai không nghe, đến năm 2022 vợ chồng đã sống ly thân chị Vân H về nhà ngoại ở Việt Yên sinh sống còn anh H nghe nói đi Miền Nam sinh sống còn thực tế có đi Miền Nam hay ở đâu thì ông không rõ, ông đã thông báo cho anh H biết việc chị Vân H làm đơn ly hôn anh H trả lời mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nay chị Vân H xin ly hôn, anh đồng ý. Nhưng anh đang ở xa không về gì quyết được.

Về con chung vợ chồng anh H, chị Vân H có 01 con chung là Nguyễn Minh Tr, sinh năm 2015, con chung từ trước đến nay vẫn ở với chị Vân H, nay ly hôn Toà án căn cứ vào quy định của pháp luật gì quyết việc nuôi con. Hiện nay anh H làm nghề gì, thu nhập bao nhiêu ông không nắm được vì anh H không nói chuyện với ông.

* Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đảm bảo theo quy định. Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật, không đến làm việc, không đến tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, không đến tham gia phiên toà.

Về nội dung vụ án, sau khi phân tích Kiểm sát viên đề nghị.

Về quan hệ hôn nhân đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; 83 luật hôn nhân gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Vân H được ly hôn anh Nguyễn Hồng H.

Con chung: Giao cho chị Vân H nuôi con chung là Nguyễn Minh Trv, sinh ngày 18/4/2015. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Vân H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác; chị Vân H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết;

Về án phí: chị Vân H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, sau khi nghe ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên. Sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Vân H nộp đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn và nuôi con chung xác định quan hệ tr anh chấp "ly hôn, nuôi con"; Bị đơn là anh Nguyễn Hồng H cư trú tại: Xã S, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên quy định tại Điều 28; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Chị Vân H có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn anh H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do Toà án đã niêm yết các thủ tục hợp lệ. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, điều 227, khoản 1, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Vân H, anh H.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Vân H, anh Nguyễn Hồng H có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 09/7/2015 tại UBND thị trấn B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại điều 9 luật hôn nhân & gia đình. Sau khi kết hôn, vợ chồng thời gian đầu chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 10 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn, kinh tế, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh cãi nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Vân H được ly hôn anh Nguyễn Hồng H.

[3] Về con chung: Chị Vân H, anh H có 01 con chung là Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 18/4/2015. Con chung hiện đang ở với chị Vân H, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường, có nguyện ở với mẹ. Xét về điều kiện nuôi con, chị Vân H hiện tại đang đi làm tại công ty cổ phần dịch vụ du lịch & Khách sạn tín phát lương và thu nhập bình quân 10.000.000đ/1 tháng đủ điều kiện nuôi con, hơn nữa từ trước đến nay cháu Tr vẫn ở với chị Vân H ổn định và khỏe mạnh, anh H hiện tại không có ở địa phương. Vì vậy giao con chung cho chị Vân H nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Vân H không yêu cầu, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Về quyền thăm con chung, anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng c anh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị Vân H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: chị Vân H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại điều 271 và khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 146, khoản 4 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273. Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 8, Điều 82, Điều 83. Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội : Xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Vân H được ly hôn anh H Nguyễn Hồng H

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Vân H trực tiếp nuôi con Nguyễn Minh Tr , sinh ngày 18/4/2015; Về cấp dưỡng nuôi con chị Vân H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân H ph chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012076 ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Vân H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt, hoặc kể từ ngày niêm niêm yết bản án

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Yên;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- UBND thị trấn Bích Động;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh

